

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ LUẬT SƯ VIỆT NAM
THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW NGÀY 09-11-2022
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

ENHANCING THE QUALITY OF VIETNAM'S LEGAL PROFESSION
IN LINE WITH RESOLUTION NO. 27-NQ/TW DATED NOVEMBER 9, 2022
ISSUED BY THE 13TH CENTRAL COMMITTEE OF THE COMMUNIST PARTY

TRẦN THỊ THU^(*)

THÔNG TIN	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 02-10-2024 Ngày biên tập xong: 07-3-2025 Ngày duyệt đăng: 22-3-2025 Mã số: TCKH50-09-2025 ISSN: 2525 – 2429 Từ khóa: chất lượng luật sư; thực trạng; giải pháp; cải cách tư pháp; hội nhập quốc tế; Nghị quyết 27-NQ/TW. Key words: lawyer quality; current situation; solutions; judicial reform; international integration; Resolution 27-NQ/TW.	Một trong những nhiệm vụ của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII là nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư có phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, phát triển kinh tế-xã hội, hội nhập quốc tế và đảm bảo an ninh trật tự. Hiện nay, đội ngũ luật sư Việt Nam vẫn còn những hạn chế về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, khả năng hội nhập và cơ chế quản lý. Bài viết nhấn mạnh tính cần thiết của việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư và đề xuất các giải pháp trọng tâm: đổi mới đào tạo, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tăng cường năng lực hội nhập quốc tế và hoàn thiện cơ chế quản lý nhằm nâng cao vị thế của đội ngũ luật sư và thực hiện hiệu quả mục tiêu của Nghị quyết. ABSTRACT: One of the key tasks of Resolution No. 27-NQ/TW, dated November 9, 2022, issued by the 13th Central Committee of the Communist Party of Vietnam, is to enhance the quality of the lawyer workforce by ensuring their professional competence and ethical standards. This aims to meet the demands of judicial reform, socio-economic development, international integration, and national security. Currently, the Vietnamese lawyer workforce still faces limitations in professional expertise, ethical conduct, international integration capacity, and regulatory mechanisms. This article emphasizes the necessity of improving the quality of lawyers and proposes key solutions, including reforming legal education and training, enhancing professional ethics, strengthening international integration capacity, and improving the regulatory framework. These measures aim to elevate the status of the legal profession and effectively achieve the goals set forth in the Resolution.

^(*) NCS. Học viện Báo chí và Tuyên truyền, luatsutranthu@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đội ngũ luật sư là lực lượng quan trọng góp phần bảo đảm công lý, công bằng xã hội, và sự phát triển bền vững của quốc gia. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu đổi mới của hệ thống pháp luật, chất lượng đội ngũ luật sư Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế.

Hiện nay, chất lượng đội ngũ luật sư tại Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, khả năng hội nhập quốc tế và cơ chế quản lý. Những thực trạng trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư. Đây không chỉ là một nhiệm vụ quan trọng mà còn là một yêu cầu cấp bách để đáp ứng tiến trình hội nhập quốc tế, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Nếu không có những cải cách kịp thời, Việt Nam có thể đối mặt với nhiều rủi ro, từ việc gia tăng tranh chấp quốc tế, giảm niềm tin vào hệ thống tư pháp đến suy giảm sức hấp dẫn đầu tư. Vì vậy, cần triển khai ngay các giải pháp đồng bộ như đổi mới đào tạo, siết chặt đạo đức nghề nghiệp, nâng cao khả năng hội nhập và hoàn thiện cơ chế quản lý để tạo ra một đội ngũ luật sư chuyên nghiệp, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã xác định rõ mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật, trong đó đội ngũ luật sư là một thành phần trọng yếu. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư được xem là yếu tố quan trọng để đảm bảo hệ thống pháp luật vững mạnh, tăng cường niềm tin công chúng, và thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội. Hiện nay, chất lượng đội ngũ luật sư tại Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, khả năng hội nhập quốc tế và cơ chế quản lý. Bài viết phân tích các thách thức và đề xuất giải pháp đồng bộ nhằm đạt mục tiêu này.

2. NỘI DUNG

Nghề luật sư là một nghề cao quý. Hoạt động nghề nghiệp của luật sư nhằm mục đích góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; góp phần phát triển kinh tế-xã hội, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Luật sư, với hiểu biết sâu rộng về pháp luật và kinh nghiệm phong phú trong hoạt động pháp lý, có vai trò quan trọng và ảnh hưởng tích cực đến đời sống xã hội. Vai trò này thể hiện rõ ràng qua việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong cả lĩnh vực tố tụng và ngoài tố tụng, đồng thời đóng góp to lớn vào hoạt động hỗ trợ tư pháp, thúc đẩy sự phát triển bền vững của hệ thống pháp lý và xã hội.

Trong các vụ án tố tụng, luật sư không chỉ đại diện cho khách hàng mà còn bảo đảm quyền được bảo vệ trước pháp luật, tạo sự cân bằng giữa các bên tranh chấp. Vai trò của luật sư trong việc cung cấp dịch vụ pháp lý không chỉ dừng lại ở việc bảo vệ mà còn giúp khách hàng hiểu rõ hơn về quyền và nghĩa vụ của mình, từ đó đưa ra những quyết định chính xác và hợp lý. Ngoài vai trò trong tố tụng, luật sư còn tham gia vào quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Thông qua việc góp ý, phản biện, đề xuất các chính sách pháp luật, luật sư góp phần tạo nên một hệ thống pháp luật công bằng, minh bạch và hiệu quả hơn. Sự tham gia của luật sư vào quá trình này giúp đảm bảo rằng các quy định pháp luật được xây dựng dựa trên thực tiễn và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Với vai trò là những người bảo vệ công lý, luật sư không chỉ bảo vệ quyền và lợi ích của khách hàng mà còn đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội. Họ là những người đảm bảo rằng công lý được thực thi, góp phần xây dựng một nền tư pháp độc lập, công bằng và vững mạnh.

2.1. Thực trạng chất lượng đội ngũ luật sư Việt Nam

Đội ngũ luật sư Việt Nam là một trong những lực lượng quan trọng đảm bảo công lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, đồng thời góp phần xây dựng một môi trường pháp lý lành mạnh, minh bạch. Đội ngũ luật sư Việt Nam trong những năm qua đã có những bước tiến đáng kể về cả số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, chất lượng của đội ngũ này vẫn còn những hạn chế đáng kể, cần được phân tích kỹ lưỡng để tìm ra nguyên nhân và giải pháp phù hợp. Thực tế vẫn còn không ít những vấn đề cần phải giải quyết để nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ này, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu về sự phát triển của nền kinh tế thị trường.

2.1.1. Tăng trưởng về số lượng và phân bố không đồng đều

Theo số liệu từ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, tính đến ngày 31-12-2024 thành viên của Liên đoàn Luật sư Việt Nam là 19.799 tăng hơn số lượng thành viên Liên đoàn Luật sư Việt Nam năm 2023 là 1783 luật sư [7]; một con số khá lớn so với các quốc gia trong khu vực. Sự phát triển về số lượng luật sư này là một tín hiệu tích cực, phản ánh sự phát triển của nghề luật sư tại Việt Nam trong bối cảnh mở rộng nền kinh tế và hệ thống pháp lý. Tuy nhiên, tỷ lệ luật sư trên dân số của Việt Nam chỉ đạt 1/5.550 người, thấp hơn rất nhiều so với các nước trong khu vực ASEAN (Singapore: 1/1.000, Malaysia: 1/1.500). Con số này thấp hơn đáng kể so với các quốc gia phát triển: Tại Mỹ, tỷ lệ này là 1 luật sư/246 dân; tại Nhật Bản, là 1 luật sư/4.000 dân. Điều này cho thấy nguồn lực luật sư ở Việt Nam không chỉ hạn chế về số lượng mà còn chưa đáp ứng được nhu cầu tư vấn và tranh tụng ngày càng gia tăng trong các lĩnh vực như kinh tế, thương mại, hay đầu tư quốc tế. Đặc biệt, phân bố luật sư không đồng đều giữa các vùng miền cũng là một vấn đề lớn. Số lượng luật sư lại phân bố không đồng đều giữa các địa phương và lĩnh vực hành

nghề. Phần lớn luật sư tập trung tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng – nơi có nhu cầu cao về dịch vụ pháp lý và môi trường làm việc thuận lợi. Trong khi đó, các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa lại có rất ít luật sư hành nghề, khiến người dân khó tiếp cận các dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp. Ngay cả trong một tỉnh hay một vùng, số lượng luật sư cũng không đồng đều. Các trung tâm kinh tế, hành chính thường tập trung nhiều luật sư hơn so với các huyện, xã xa trung tâm. Điều này có thể dẫn đến cạnh tranh cao, trong khi những nơi khác lại thiếu người cung cấp dịch vụ, làm tăng bất bình đẳng trong việc tiếp cận pháp luật, giảm khả năng tiếp cận pháp lý của người dân ở các khu vực ít phát triển. Một số lĩnh vực như luật thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ thu hút nhiều luật sư do mang lại lợi nhuận cao. Trong khi đó, các lĩnh vực liên quan đến trợ giúp pháp lý, luật lao động lại ít được quan tâm, dẫn đến thiếu hụt nhân sự trong những lĩnh vực này. Một khảo sát của Bộ Tư pháp cho thấy, hơn 70% số lượng luật sư tập trung ở khu vực đô thị, các khu vực miền núi và nông thôn, nơi nhu cầu pháp lý lớn lại thiếu vắng lực lượng này, số lượng luật sư chiếm khoảng 10% tổng số luật sư cả nước [5]. Điều này dẫn đến tình trạng thiếu hụt luật sư tại các địa phương có nhu cầu cao về dịch vụ pháp lý, đặc biệt là trong các vụ án hình sự, tranh chấp đất đai, các vấn đề pháp lý liên quan đến quyền lợi của người dân nghèo, vùng sâu vùng xa. Bên cạnh đó, hoạt động hành nghề luật sư còn phân tán và thiếu tập trung. Hầu hết các tổ chức hành nghề luật sư chỉ có 1-2 Luật sư. Rất ít tổ chức hành nghề luật sư có trên 10 luật sư và mới chỉ có 4 tổ chức hành nghề luật sư quy mô trên 50 Luật sư [2].

2.1.2. Chất lượng đào tạo và trình độ chuyên môn còn hạn chế

Mặc dù số lượng luật sư gia tăng và đã có những nỗ lực trong đào tạo và bồi dưỡng, tuy nhiên năng lực chuyên môn của một bộ phận luật sư Việt Nam vẫn còn nhiều bất cập. Một

trong những vấn đề lớn hiện nay là tình trạng đào tạo và bồi dưỡng không đủ chuyên sâu. Các chương trình đào tạo luật sư hiện nay chủ yếu chú trọng vào kiến thức lý thuyết cơ bản, trong khi các kỹ năng hành nghề thực tế như tư vấn, tranh tụng, và giải quyết các vụ án phức tạp, đặc biệt là các vụ án quốc tế vẫn còn thiếu. Theo báo cáo của Học viện Tư pháp Việt Nam (2023), tỷ lệ luật sư đạt chứng chỉ hành nghề sau khi hoàn thành chương trình đào tạo chỉ vào khoảng 70%, cho thấy chất lượng đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế của thị trường [4]. Điều này phần nào phản ánh sự thiếu hụt về các kỹ năng chuyên sâu cần thiết, khiến đội ngũ luật sư Việt Nam gặp khó khăn trong việc tham gia vào các vụ tranh tụng quốc tế hoặc các vụ án phức tạp trong các lĩnh vực tài chính, thương mại. Nhiều luật sư chưa đủ khả năng tham gia các vụ án lớn hoặc có yếu tố quốc tế. Trong các vụ tranh chấp thương mại quốc tế, doanh nghiệp Việt Nam thường phải thuê luật sư nước ngoài vì đội ngũ trong nước không đủ trình độ chuyên sâu hoặc kinh nghiệm thực tiễn. Một số luật sư thiếu kỹ năng nghiên cứu pháp lý, đàm phán, và tranh tụng, làm giảm hiệu quả bảo vệ quyền lợi của thân chủ. Do vậy, nếu không cải thiện chất lượng luật sư, doanh nghiệp Việt Nam sẽ gặp khó khăn trong tranh tụng quốc tế và người dân sẽ ít tiếp cận được dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp.

2.1.3. Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội

Bên cạnh yếu tố chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ luật sư cũng là một vấn đề đáng lưu ý. Dù phần lớn các luật sư Việt Nam làm việc với tinh thần trách nhiệm và cam kết với công lý, nhưng một bộ phận không nhỏ vẫn gặp phải các vấn đề liên quan đến đạo đức nghề nghiệp, như lạm dụng chức vụ để làm lợi cá nhân, tham gia vào các hành vi gian lận pháp lý, hoặc thiếu tôn trọng khách hàng. Một số trường hợp vi phạm đạo đức nghề nghiệp đã làm ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của toàn ngành. Các hành vi như thông đồng với thân

chủ, gian lận trong quá trình cung cấp dịch vụ pháp lý, hoặc tiết lộ thông tin khách hàng đã xuất hiện, dù chỉ là thiểu số, nhưng lại gây tiếng xấu cho đội ngũ luật sư. Năm 2023, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã xử lý 35 trường hợp vi phạm đạo đức, cho thấy đây vẫn là vấn đề đáng quan tâm. Khảo sát của Liên đoàn Luật sư Việt Nam cho thấy 20% các luật sư được khảo sát thừa nhận rằng có tình trạng xung đột lợi ích hoặc thiếu minh bạch trong quá trình hành nghề [5]. Trong năm 2024, các Đoàn Luật sư đã xử lý kỷ luật xóa tên 08 luật sư do vi phạm đạo đức nghề nghiệp luật sư, xóa tên 03 luật sư do bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật, xóa tên 198 luật sư do vi phạm nghĩa vụ đóng phí thành viên [7]. Những vấn đề này không chỉ làm suy giảm uy tín của nghề luật sư mà còn ảnh hưởng đến niềm tin của công chúng vào hệ thống pháp lý. Để nâng cao chất lượng đội ngũ, việc củng cố đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội của luật sư là một yếu tố không thể thiếu.

2.1.4. Khả năng hội nhập quốc tế còn hạn chế

Hội nhập quốc tế là một yếu tố quan trọng giúp nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của các công ty luật quốc tế, đội ngũ luật sư Việt Nam vẫn còn hạn chế trong việc tham gia vào các tranh tụng quốc tế và cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý xuyên biên giới. Mặc dù có những nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn, nhưng thiếu sự đào tạo bài bản về các lĩnh vực như thương mại quốc tế, đầu tư nước ngoài, giải quyết tranh chấp quốc tế, khiến cho đội ngũ luật sư Việt Nam khó có thể cạnh tranh với các đồng nghiệp quốc tế. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, yêu cầu về khả năng hội nhập quốc tế của đội ngũ luật sư ngày càng cao. Tuy nhiên, phần lớn luật sư Việt Nam còn hạn chế về ngoại ngữ và kiến thức pháp luật quốc tế. Theo khảo sát của Liên đoàn Luật sư Việt Nam năm 2022 về kỹ năng hội nhập, chỉ khoảng 25% luật sư có thể sử dụng ngoại ngữ

thành thạo trong công việc. Điều này làm giảm khả năng cạnh tranh của họ trong các vụ việc xuyên biên giới hoặc các dự án đầu tư nước ngoài. Cũng theo một nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế năm 2023, có đến 60% các vụ tranh chấp quốc tế tại Việt Nam đều phải nhờ đến sự tư vấn hoặc hỗ trợ của các công ty luật nước ngoài. Điều này cho thấy các luật sư Việt Nam vẫn thiếu khả năng tham gia vào các vụ án quốc tế, và sự thiếu hụt này sẽ cản trở quá trình hội nhập của Việt Nam vào nền kinh tế toàn cầu. Tính đến tháng 12-2022, trên cả nước có 93 tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài (37 chi nhánh, 56 công ty luật) và hơn 300 luật sư nước ngoài đến từ nhiều quốc gia khác nhau như Anh, Pháp, Đức, Bỉ, Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Hồng Kông... đang hoạt động tại Việt Nam. Theo thống kê chưa đầy đủ của các địa phương có hoạt động hành nghề luật sư nước ngoài, từ năm 2007 đến năm 2022, doanh thu của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài đạt hơn 21.000 tỷ đồng và nộp thuế vào ngân sách nhà nước hơn 2.000 tỷ đồng, tương đương với kết quả hoạt động hành nghề luật sư Việt Nam [5].

2.1.5. Thiếu cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đồng bộ

Một yếu tố quan trọng khác ảnh hưởng đến chất lượng đội ngũ luật sư là hệ thống quản lý và các chính sách hỗ trợ. Mặc dù đã có những chính sách nhất định về quản lý và phát triển nghề luật sư, nhưng việc thực thi còn thiếu sự đồng bộ. Các cơ chế quản lý còn thiếu chặt chẽ, dẫn đến việc một số luật sư chưa tuân thủ đầy đủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp và hành nghề luật sư. Hệ thống tổ chức nghề nghiệp, mặc dù đã có những cải cách nhất định, nhưng chưa thực sự phát huy vai trò của mình trong việc hỗ trợ phát triển nghề luật sư, đặc biệt là trong việc tạo ra một môi trường hành nghề minh bạch và công bằng. Hiện nay, phần lớn các chương trình đào tạo luật sư tại Việt Nam vẫn mang nặng tính lý thuyết, thiếu thực tiễn. Trong khi đó, số lượng

các khóa bồi dưỡng ngắn hạn hay các chương trình hợp tác quốc tế vẫn còn hạn chế.

Theo báo cáo của Bộ Tư pháp, có khoảng 30% luật sư trong cả nước chưa tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng bắt buộc, gây khó khăn trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ. Theo số liệu từ Liên đoàn Luật sư Việt Nam, năm 2022, chỉ có khoảng 15% luật sư tham gia các khóa học liên kết quốc tế, một tỷ lệ còn rất thấp so với yêu cầu thực tế [3]. Hệ thống hỗ trợ nghề nghiệp cũng còn thiếu các chính sách cụ thể giúp luật sư phát triển năng lực hành nghề trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hành nghề còn nhiều hạn chế. Các công cụ hỗ trợ, cơ sở dữ liệu pháp lý chưa được phát triển toàn diện, gây khó khăn trong tra cứu và xử lý vụ việc.

Nhìn chung, chất lượng đội ngũ luật sư Việt Nam trong giai đoạn hiện nay có sự phát triển rõ rệt về số lượng, nhưng chất lượng vẫn còn nhiều vấn đề cần được cải thiện. Các thách thức về trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, khả năng hội nhập quốc tế và cơ chế quản lý, phản ánh rõ ràng khoảng cách giữa yêu cầu thực tiễn và năng lực hiện tại, cần phải được giải quyết một cách đồng bộ và hiệu quả. Điều này đặt ra thách thức lớn cho việc cải thiện chất lượng và vị thế của nghề luật sư. Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư sẽ là một yếu tố quan trọng giúp nghề luật sư Việt Nam phát triển bền vững và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2.2. Định hướng chiến lược nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW

Ngày 09-11-2022, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết số 27-NQ/TW quy định: “*Hoàn thiện thể chế về Luật sư và hành nghề Luật sư,*

bảo đảm để Luật sư thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với Luật sư, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề Luật sư. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ Luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi về kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế” [1]. Nghị quyết số 27-NQ/TW, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới là kim chỉ nam quan trọng cho sự đổi mới toàn diện trong lĩnh vực pháp luật, đặc biệt nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó có đội ngũ luật sư. Quan điểm và định hướng được xác định trong Nghị quyết không chỉ phản ánh tầm nhìn chiến lược của Đảng mà còn đặt ra các nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao vai trò và chất lượng của đội ngũ luật sư trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Tinh thần của Nghị quyết 27-NQ/TW nhấn mạnh tầm quan trọng việc xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư “vừa hồng, vừa chuyên”, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội.

2.2.1. Đổi mới hệ thống đào tạo và bồi dưỡng luật sư

Một trong những định hướng quan trọng là cải cách toàn diện hệ thống đào tạo luật sư:

Tăng cường gắn kết giữa lý thuyết và thực tiễn: Nghị quyết nhấn mạnh việc đổi mới chương trình đào tạo, tập trung vào phát triển kỹ năng nghề nghiệp như tranh tụng, tư vấn pháp lý, đàm phán; *Hợp tác quốc tế trong đào tạo:* Liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu luật quốc tế để cập nhật kiến thức pháp lý mới nhất, nâng cao kỹ năng ngoại ngữ và kiến thức pháp luật quốc tế.

2.2.2. Hoàn thiện cơ chế quản lý và giám sát

Để nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, cần các cơ chế quản lý, giám sát minh bạch, hiệu quả:

Tăng cường giám sát đạo đức nghề nghiệp: Xây dựng một khung pháp lý chặt chẽ hơn về quy tắc ứng xử của luật sư, đồng thời thiết lập các cơ chế xử lý nghiêm minh đối với những vi phạm đạo đức nghề nghiệp; *Cải cách tổ chức hành nghề luật sư:* Đẩy mạnh sự chuyên nghiệp hóa và quy mô hóa các tổ chức hành nghề luật, tạo điều kiện cho các công ty luật Việt Nam có thể cạnh tranh với các công ty luật quốc tế.

2.2.3. Phát triển khả năng hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế là một yêu cầu tất yếu, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam ký kết và thực thi nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA). Nghị quyết đặt mục tiêu tăng cường năng lực của luật sư trong các lĩnh vực pháp lý có yếu tố quốc tế.

2.2.4. Xây dựng môi trường hành nghề thuận lợi

Nghị quyết cũng chỉ ra rằng, để nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, cần tạo dựng một môi trường hành nghề minh bạch, hiện đại: *Ứng dụng công nghệ thông tin:* Phát triển cơ sở dữ liệu pháp luật toàn quốc và các công cụ số hóa hỗ trợ luật sư trong công việc hàng ngày; *Chính sách hỗ trợ tài chính:* Thành lập các quỹ phát triển nghề luật sư, đặc biệt là cho những luật sư trẻ khởi nghiệp hoặc hành nghề tại các vùng sâu, vùng xa.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư

Để nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, tập trung vào cải cách đào tạo, đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực hành nghề, và cải thiện môi trường hoạt động. Những giải pháp này không chỉ mang tính chiến lược mà còn cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức luật sư, và toàn xã hội.

2.3.1. Đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng luật sư

1) Cải cách chương trình đào tạo

Đào tạo và bồi dưỡng luật sư là nền tảng cốt lõi để xây dựng một đội ngũ luật sư chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập

quốc tế. Thực trạng cho thấy hệ thống đào tạo và bồi dưỡng luật sư tại Việt Nam vẫn tồn tại nhiều hạn chế, nội dung chưa sát với thực tiễn, thiếu tính thực hành, chưa theo kịp xu thế quốc tế. Việc đổi mới công tác này là cần thiết và cấp bách.

Hiện nay, chương trình đào tạo luật sư tại Việt Nam nặng về lý thuyết, thiếu các kỹ năng thực hành. Khảo sát năm 2023 của Liên đoàn Luật sư Việt Nam cho thấy, 65% luật sư trẻ cảm thấy chưa được trang bị đủ kỹ năng để hành nghề sau khi tốt nghiệp [6]. Do đó, cần:

Tăng cường kỹ năng thực tiễn trong đào tạo

Phần lớn chương trình đào tạo luật sư tại Việt Nam vẫn tập trung nhiều vào lý thuyết mà thiếu các kỹ năng thực tiễn. Do đó, cần thiết lập các chương trình đào tạo kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tập trung vào các kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu như: *Kỹ năng tranh tụng*: Tăng cường các buổi thực hành tại tòa án giả định để giúp học viên làm quen với quy trình tranh tụng; *Kỹ năng tư vấn pháp lý*: Chương trình cần tích hợp các tình huống thực tế, giúp học viên có thể phân tích và giải quyết các vấn đề pháp lý đa dạng trong nhiều lĩnh vực như thương mại, dân sự và hình sự.

Thiết lập mô hình học tập gắn với thực tiễn

Hợp tác với các tổ chức hành nghề luật:

Tăng cường sự liên kết giữa các cơ sở đào tạo và các tổ chức hành nghề luật, cho phép học viên tham gia thực tập tại các văn phòng luật sư ngay trong quá trình đào tạo. Mô hình này đã được áp dụng thành công tại Singapore và Nhật Bản, nơi học viên phải trải qua ít nhất 12 tháng thực tập trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề;

Ứng dụng công nghệ trong đào tạo: Hầu hết các luật sư tại các tỉnh thành nhỏ gặp khó khăn trong việc tham gia các khóa đào tạo trực tiếp. Việc phát triển các khóa học trực tuyến (e-learning) sẽ giúp luật sư dễ dàng tiếp cận kiến thức mới, đặc biệt là ở các vùng nông thôn và miền núi, nơi điều kiện học tập còn hạn chế. Vì vậy cần phát triển các công cụ đào tạo trực tuyến, xây dựng hệ thống mô phỏng tranh tụng và tư vấn pháp lý trên nền tảng số. Điều này không chỉ tiết

kiệm chi phí mà còn giúp học viên từ các khu vực xa trung tâm dễ dàng tiếp cận kiến thức;

Hợp tác quốc tế: Tăng cường liên kết với các tổ chức đào tạo luật quốc tế nhằm tiếp cận những mô hình tiên tiến, tạo điều kiện cho luật sư tham gia các chương trình trao đổi, thực tập ở nước ngoài. Ví dụ: Singapore đã hợp tác với các trường đại học danh tiếng như Harvard và Oxford để đào tạo chuyên sâu về luật quốc tế.

2) Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và chuyên gia đào tạo

Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quyết định trong chất lượng đào tạo luật sư. Theo báo cáo của Bộ Tư pháp, 5% giảng viên đào tạo luật sư tại Việt Nam từng tham gia các khóa học quốc tế, quá thấp so với khu vực. Như vậy, để nâng cao chất lượng giảng viên, cần thực hiện các giải pháp sau:

Tuyển chọn và đào tạo giảng viên chất lượng cao: Tuyển dụng các chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn, tổ chức các khóa bồi dưỡng giảng viên để cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại.

Hợp tác quốc tế trong phát triển giảng viên: Gửi giảng viên tham gia các chương trình trao đổi học thuật tại các trường luật danh tiếng thế giới như Harvard, Oxford hoặc các học viện luật tại châu Á như National University of Singapore.

3) Xây dựng hệ thống bồi dưỡng liên tục cho luật sư hành nghề

Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu và cập nhật pháp luật mới

Trong bối cảnh pháp luật thường xuyên thay đổi, bồi dưỡng liên tục là rất cần thiết. Luật sư cần tham gia các khóa học bồi dưỡng bắt buộc, tập trung vào các lĩnh vực pháp luật mới nổi như:

Pháp luật thương mại điện tử: Tổng hợp số liệu về thương mại điện tử tại Việt Nam cho thấy phần lớn các tranh chấp thương mại tại Việt Nam có liên quan đến giao dịch trực tuyến, đòi hỏi luật sư phải hiểu rõ các quy định về thương mại điện tử.

Pháp luật quốc tế: Tăng cường bồi dưỡng về trọng tài thương mại quốc tế, sở hữu trí tuệ

và các vấn đề pháp lý liên quan đến hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA).

Phát triển các chương trình bồi dưỡng tự nguyện

Khuyến khích học tập suốt đời: Xây dựng các chương trình đào tạo tự nguyện với sự tài trợ từ các tổ chức luật sư hoặc doanh nghiệp, giúp luật sư chủ động nâng cao trình độ chuyên môn.

Hỗ trợ luật sư trẻ và vùng sâu vùng xa:

Thành lập các quỹ hỗ trợ đào tạo, đặc biệt dành cho luật sư ở các khu vực khó khăn, đảm bảo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi luật sư. Có thể học hỏi kinh nghiệm của các luật sư Hoa Kỳ thành lập các dự án vườn ươm luật sư (Attorney Incubator Projects) là những chương trình hỗ trợ các luật sư mới hành nghề thông qua việc cung cấp đào tạo, tài nguyên và hướng dẫn từ các luật sư có kinh nghiệm, nhằm giúp họ xây dựng sự nghiệp và phục vụ cộng đồng hiệu quả hơn. Mục tiêu chính của các dự án này là mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ pháp lý cho những người có thu nhập thấp và trung bình, đồng thời giúp các luật sư mới phát triển các kỹ năng cần thiết để thành lập các văn phòng luật thành công [8].

Đổi mới công tác đào tạo và bồi dưỡng là bước đi quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế. Những giải pháp đề xuất cần được triển khai đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ sở đào tạo, tổ chức hành nghề luật, và cơ quan quản lý nhà nước nhằm mang lại hiệu quả bền vững.

2.3.2. Nâng cao đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội

Đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội là những yếu tố cốt lõi để khẳng định uy tín và giá trị của nghề luật sư trong xã hội. Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội không chỉ đảm bảo chất lượng dịch vụ pháp lý mà còn góp phần tạo dựng niềm tin của người dân vào hệ thống pháp luật.

1) *Tăng cường giáo dục và thực thi đạo đức nghề nghiệp*

Tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp từ giai đoạn đào tạo

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cần được tích hợp trong chương trình đào tạo và bồi dưỡng luật sư, tập trung vào các nội dung như: ý thức trách nhiệm với khách hàng và xã hội và minh bạch và trung thực trong hành nghề. Luật sư cần nhận thức rõ vai trò là người bảo vệ công lý, đồng thời phải tuân thủ quy tắc nghề nghiệp và không lợi dụng vị trí của mình để trục lợi.

Thực thi nghiêm quy định về đạo đức nghề nghiệp

Quy định xử lý vi phạm nghiêm minh: Cần thiết lập một hệ thống quy tắc đạo đức rõ ràng và cơ chế xử lý vi phạm minh bạch.

Tăng cường vai trò của hội luật sư: Hội luật sư cần đóng vai trò giám sát và hỗ trợ luật sư trong việc tuân thủ các chuẩn mực đạo đức, đồng thời thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp.

2) *Phát huy trách nhiệm xã hội của luật sư*

Luật sư không chỉ thực hiện công việc tư vấn và tranh tụng mà còn cần tham gia vào các hoạt động hỗ trợ pháp lý cộng đồng. Điều này sẽ tăng cường uy tín và vị thế của nghề luật trong xã hội.

Thúc đẩy hoạt động hỗ trợ pháp lý miễn phí: Trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư cần được thúc đẩy mạnh mẽ hơn. Luật sư cần tham gia vào các chương trình hỗ trợ pháp lý miễn phí cho các nhóm đối tượng yếu thế như người nghèo, người khuyết tật, và phụ nữ bị bạo hành.

Nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của luật sư: Luật sư cần tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa, nơi người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận kiến thức pháp luật. Đây là cách để luật sư không chỉ nâng cao vị thế của mình mà còn đóng góp tích cực vào việc nâng cao nhận thức pháp luật trong xã hội.

3) *Tăng cường cơ chế giám sát đạo đức và trách nhiệm xã hội*

Thành lập ủy ban giám sát đạo đức nghề nghiệp độc lập: Một ủy ban giám sát độc lập gồm đại diện của hội luật sư, cơ quan quản lý,

và các chuyên gia pháp lý sẽ giúp đảm bảo việc thực thi các quy định đạo đức và trách nhiệm xã hội của luật sư được thực hiện khách quan và minh bạch.

Công khai kết quả giám sát và kỷ luật: Kết quả giám sát và các biện pháp kỷ luật đối với luật sư vi phạm cần được công khai để tạo tính răn đe, đồng thời minh bạch hóa các hoạt động của tổ chức luật sư.

Nâng cao đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội là nhiệm vụ chiến lược nhằm xây dựng đội ngũ luật sư không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn vững vàng về nhân cách, đạo đức. Đây không chỉ là yêu cầu để bảo vệ quyền lợi khách hàng mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của nghề luật sư trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

2.3.3. Tăng cường khả năng hội nhập quốc tế

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và xu thế hội nhập quốc tế mạnh mẽ hiện nay, việc tăng cường khả năng hội nhập quốc tế của đội ngũ luật sư Việt Nam không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là một chiến lược quan trọng để phát triển nghề luật sư trong tương lai. Hội nhập quốc tế giúp các luật sư nâng cao trình độ chuyên môn, mở rộng cơ hội hành nghề, đóng góp vào việc xây dựng và cải cách hệ thống pháp luật quốc gia. Để đạt được mục tiêu này, cần triển khai các giải pháp cụ thể trong các lĩnh vực như đào tạo, hợp tác quốc tế và tham gia vào các tổ chức luật quốc tế.

1) Tăng cường đào tạo chuyên sâu và phát triển năng lực ngoại ngữ

Đào tạo chuyên sâu về pháp luật quốc tế và các hiệp định thương mại tự do (FTA): Một trong những yếu tố quan trọng để nâng cao khả năng hội nhập quốc tế của luật sư là khả năng hiểu biết sâu rộng về pháp luật quốc tế, các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do (FTA). Hiện nay nhiều doanh nghiệp Việt Nam gặp khó khăn trong việc tuân thủ các quy định của các hiệp định FTA. Điều này càng khẳng định tầm quan trọng của việc đào tạo luật sư trong các lĩnh vực pháp lý quốc tế.

Các luật sư cần được đào tạo chuyên sâu về các lĩnh vực pháp lý quốc tế như:

Pháp luật về đầu tư quốc tế và thương mại quốc tế: Với sự phát triển mạnh mẽ của các hiệp định FTA như CPTPP, EVFTA, và RCEP, các luật sư cần hiểu rõ các quy định trong những hiệp định này để có thể tư vấn cho khách hàng về các vấn đề liên quan đến đầu tư, tranh chấp thương mại quốc tế và bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp.

Quy tắc giải quyết tranh chấp quốc tế: Nâng cao kỹ năng của luật sư về tranh tụng và giải quyết tranh chấp quốc tế, đặc biệt trong các lĩnh vực như trọng tài thương mại quốc tế, sở hữu trí tuệ và bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư.

Phát triển khả năng ngoại ngữ: Để tham gia vào cộng đồng pháp lý quốc tế, các luật sư Việt Nam cần nâng cao trình độ ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, vì đây là ngôn ngữ chủ yếu trong giao dịch và tranh tụng quốc tế. Các chương trình đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành cần được đẩy mạnh, giúp luật sư hiểu và sử dụng các thuật ngữ pháp lý quốc tế một cách chính xác. Ngoài tiếng Anh, các ngôn ngữ khác như tiếng Trung, tiếng Nhật, và tiếng Pháp cũng rất quan trọng, đặc biệt khi Việt Nam đang mở rộng quan hệ kinh tế và thương mại với các quốc gia này.

2) Thúc đẩy hợp tác quốc tế và xây dựng mạng lưới quan hệ nghề nghiệp toàn cầu

Tham gia vào các tổ chức luật quốc tế: Để nâng cao khả năng hội nhập quốc tế, các luật sư Việt Nam cần chủ động tham gia vào các tổ chức luật quốc tế như Liên đoàn Luật sư quốc tế (IBA), Hiệp hội Trọng tài quốc tế (LCIA), hoặc Hội đồng Luật sư ASEAN. Những tổ chức này không chỉ giúp luật sư Việt Nam tiếp cận các kiến thức pháp lý mới nhất mà còn tạo cơ hội cho các luật sư giao lưu, học hỏi kinh nghiệm từ các đồng nghiệp quốc tế.

Tăng cường hội nhập với các tổ chức khu vực: Các hội luật sư Việt Nam cũng cần tăng cường hợp tác với các tổ chức luật sư khu vực như Hội đồng Luật sư ASEAN (ASEAN Law

Association) để chia sẻ thông tin, hợp tác trong các lĩnh vực tranh tụng và thương mại quốc tế. Các tổ chức này đã tổ chức hơn 50 hội nghị và khóa học chuyên đề trong năm 2023, thu hút sự tham gia của hàng nghìn luật sư từ các quốc gia trong khu vực. Việc tham gia vào các tổ chức này sẽ giúp luật sư Việt Nam cập nhật thông tin pháp lý quốc tế kịp thời và học hỏi kinh nghiệm thực tiễn từ các đồng nghiệp trong khu vực và thế giới.

Phát triển mạng lưới đối tác quốc tế: Các văn phòng luật sư tại Việt Nam cần thiết lập và phát triển mạng lưới đối tác quốc tế để hỗ trợ công việc tư vấn và giải quyết tranh chấp quốc tế. Việc thiết lập các văn phòng đại diện tại các quốc gia khác cũng là một chiến lược hiệu quả để gia tăng sự hiện diện của các luật sư Việt Nam trên trường quốc tế. Mô hình này đã được áp dụng thành công bởi một số văn phòng luật sư lớn tại Việt Nam như VILAF và LSQ, khi họ đã có các văn phòng đại diện tại Singapore, Hong Kong và Mỹ.

3) Tham gia vào các hoạt động trao đổi học thuật và thực tập quốc tế

Tổ chức các chương trình trao đổi học thuật quốc tế: Để nâng cao trình độ và khả năng hội nhập quốc tế, các cơ sở đào tạo luật cần thiết lập các chương trình trao đổi học thuật quốc tế, giúp sinh viên và luật sư Việt Nam có cơ hội học hỏi trực tiếp từ các hệ thống pháp lý tiên tiến trên thế giới. Các chương trình này cũng tạo cơ hội cho các luật sư tham gia vào các hội thảo, nghiên cứu pháp lý quốc tế và làm quen với các phương pháp giải quyết tranh chấp tiên tiến. Năm 2022, Học viện Tư pháp Việt Nam đã ký kết hợp tác với Học viện Luật Washington (Mỹ) để tổ chức các khóa học về pháp luật quốc tế, qua đó cung cấp cho học viên Việt Nam các kiến thức pháp lý mới và tạo cơ hội trao đổi trực tiếp với các chuyên gia hàng đầu trong ngành.

Thực tập tại các tổ chức quốc tế: Cung cấp cơ hội cho luật sư trẻ tham gia các chương trình thực tập tại các tổ chức quốc tế như Liên Hợp Quốc, Ngân hàng Thế giới, hay Tổ chức Thương

mại Thế giới (WTO) cũng sẽ giúp nâng cao kỹ năng nghề nghiệp của họ. Việc tham gia các chương trình thực tập quốc tế sẽ tạo nền tảng vững chắc để các luật sư có thể hành nghề và hợp tác với các đối tác quốc tế sau này.

4) Xây dựng một hệ thống pháp luật phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế

Để các luật sư Việt Nam có thể hội nhập quốc tế hiệu quả, cần hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia sao cho phù hợp với các cam kết quốc tế, đặc biệt là trong các lĩnh vực như đầu tư, thương mại và giải quyết tranh chấp quốc tế. Chính phủ cần tiếp tục cải cách, hoàn thiện hệ thống pháp lý, đồng thời khuyến khích luật sư tham gia vào quá trình xây dựng chính sách và cải cách pháp lý.

Tăng cường khả năng hội nhập quốc tế của đội ngũ luật sư Việt Nam là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển nghề luật sư. Điều này không chỉ giúp các luật sư nâng cao năng lực, mà còn góp phần khẳng định vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế.

2.3.4. Hoàn thiện cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ

Cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư. Một hệ thống quản lý hiệu quả không chỉ giúp bảo đảm sự phát triển đồng đều và bền vững của đội ngũ luật sư, mà còn tạo ra môi trường hành nghề minh bạch, công bằng và chuyên nghiệp. Việc hoàn thiện cơ chế quản lý, xây dựng các chính sách hỗ trợ phù hợp là yếu tố cần thiết để đáp ứng yêu cầu phát triển nghề luật sư trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu của xã hội.

1) Hoàn thiện cơ chế quản lý đội ngũ luật sư

Tăng cường quản lý nghề luật sư và bảo đảm chất lượng hành nghề: Quản lý nghề luật sư cần được thực hiện đồng bộ và bài bản từ cấp độ cơ sở đến trung ương. Điều này đòi hỏi một hệ thống quy định rõ ràng về tiêu chuẩn hành nghề, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy trình xử lý vi phạm. Bộ Tư pháp và các tổ chức, hội luật sư cần tiếp tục hoàn thiện các

quy chế quản lý, cụ thể hóa các tiêu chuẩn hành nghề luật sư.

Tăng cường giám sát và kiểm tra hoạt động hành nghề: Cơ chế giám sát hoạt động của luật sư cần được củng cố để kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm. Điều này không chỉ giúp đảm bảo uy tín của đội ngũ luật sư mà còn bảo vệ quyền lợi của người dân, tăng cường niềm tin của công chúng vào nghề luật sư. Cần thiết lập một cơ quan giám sát độc lập với quyền hạn rõ ràng trong việc thanh tra và đánh giá chất lượng các dịch vụ pháp lý mà luật sư cung cấp. Các cơ quan này sẽ chịu trách nhiệm tiếp nhận khiếu nại từ khách hàng và các tổ chức xã hội, đồng thời có quyền ra quyết định xử lý đối với các vi phạm trong hành nghề.

2) Chính sách hỗ trợ đội ngũ luật sư

Chế độ đãi ngộ và tạo điều kiện thuận lợi trong công tác hành nghề: Một trong những vấn đề nổi bật trong việc phát triển đội ngũ luật sư hiện nay là sự thiếu thốn các chính sách đãi ngộ hợp lý. Để thúc đẩy sự phát triển nghề nghiệp, cần có những chính sách đãi ngộ xứng đáng cho luật sư, bao gồm chế độ thu nhập, phúc lợi, và các điều kiện hành nghề. Các chính sách này cần được cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả.

Cung cấp hỗ trợ tài chính và cơ sở vật chất: Việc tạo ra một môi trường hành nghề thuận lợi, với các cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng công việc của các luật sư. Chính phủ và các tổ chức liên quan cần tạo điều kiện cho các luật sư có thể tiếp cận các nguồn tài chính hỗ trợ khi tham gia vào các vụ kiện quan trọng, đặc biệt là những vụ án có tính chất phức tạp hoặc liên quan đến các vấn đề pháp lý mới. Chế độ hỗ trợ này có thể bao gồm các khoản vay ưu đãi cho các văn phòng luật sư nhỏ hoặc các chương trình tài trợ nghiên cứu để các luật sư có thể tham gia vào các nghiên cứu pháp lý quốc tế hoặc giải quyết các vụ án có tính chất điển hình, góp phần nâng cao trình độ của đội ngũ luật sư.

3) Chính sách phát triển nghề nghiệp và hỗ trợ hội nhập quốc tế

Khuyến khích và hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo quốc tế: Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ luật sư, cần có chính sách khuyến khích luật sư tham gia các khóa đào tạo quốc tế về các lĩnh vực pháp lý đặc thù như thương mại quốc tế, giải quyết tranh chấp trọng tài, bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư. Chính phủ và các tổ chức xã hội cần tạo ra các quỹ hỗ trợ học bổng hoặc giảm chi phí cho các khóa học quốc tế, đồng thời khuyến khích các tổ chức quốc tế tổ chức các khóa học đào tạo chuyên sâu tại Việt Nam.

Xây dựng các chính sách bảo vệ quyền lợi nghề nghiệp: Các chính sách bảo vệ quyền lợi của luật sư cũng cần được hoàn thiện để đảm bảo rằng họ không bị phân biệt đối xử, hoặc không gặp phải các vấn đề pháp lý, xã hội làm ảnh hưởng đến công việc hành nghề. Các chính sách này có thể bao gồm bảo vệ luật sư trong các trường hợp bị đe dọa, đảm bảo quyền lợi trong các vụ việc có tính chất phức tạp và bảo vệ tính độc lập trong hành nghề của luật sư.

3. KẾT LUẬN

Nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư Việt Nam là yếu tố then chốt trong việc phát triển nền pháp lý và thúc đẩy hội nhập quốc tế. Mặc dù đã có những cải thiện đáng kể trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và các chính sách hỗ trợ, chất lượng đội ngũ luật sư vẫn còn nhiều hạn chế, đặc biệt trong việc nâng cao chuyên môn, kỹ năng quốc tế và đạo đức nghề nghiệp. Các giải pháp như cải cách đào tạo, tăng cường đạo đức nghề nghiệp, nâng cao khả năng hội nhập quốc tế và hoàn thiện cơ chế quản lý sẽ tạo ra một môi trường hành nghề lý tưởng, giúp đội ngũ luật sư phát triển một cách toàn diện và chuyên nghiệp. Những giải pháp nêu trên, khi được triển khai đồng bộ và có lộ trình rõ ràng, không chỉ giúp đội ngũ luật sư Việt Nam đáp ứng các yêu cầu trong nước mà còn có khả năng cạnh tranh trên trường quốc tế. Tuy nhiên,

quá trình thực hiện cải cách cũng đặt ra không ít rào cản như chi phí đào tạo tăng lên có thể tạo áp lực tài chính đối với người học và tổ chức đào tạo, đòi hỏi có chính sách hỗ trợ hợp lý; việc siết chặt các tiêu chuẩn cấp chứng chỉ hành nghề có thể kéo dài thời gian đào tạo, ảnh hưởng đến tốc độ bổ sung nhân lực mới vào thị trường luật sư. Bên cạnh đó, sự khác biệt về điều kiện kinh tế - xã hội giữa các địa phương có thể khiến việc tiếp cận các chương trình đào tạo nâng cao trở nên khó khăn hơn đối với một bộ phận luật sư ở vùng sâu, vùng xa.

Mặc dù có những thách thức trên, nhưng tác động dài hạn của cải cách sẽ mang lại nhiều lợi ích quan trọng. Khi đội ngũ luật sư có trình độ cao hơn, nền tư pháp Việt Nam sẽ vận hành minh bạch, hiệu quả hơn, góp phần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp và công dân một cách tốt hơn. Một hệ thống luật sư chuyên nghiệp, có khả năng hội nhập quốc tế sẽ giúp Việt Nam thu hút đầu tư nước ngoài, nâng

cao vị thế trong các hiệp định thương mại và giải quyết tranh chấp quốc tế một cách chủ động hơn. Bên cạnh đó, việc chuẩn hóa chất lượng luật sư còn giúp tăng niềm tin của xã hội vào hệ thống pháp lý, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế và môi trường kinh doanh.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư theo tinh thần hội nhập quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước là cơ sở quan trọng để xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ luật sư trong giai đoạn mới, đồng thời tạo động lực thúc đẩy đội ngũ luật sư phát triển bền vững và đáp ứng yêu cầu của xã hội. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách sẽ không chỉ nâng cao vị thế của nghề luật sư mà còn góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và củng cố niềm tin của công chúng vào nền tư pháp Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (2022), *Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09-11-2022 của “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”*, Hà Nội.
- [2] Báo cáo 05/BC-BTP, ngày 08-01-2021 của Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và Đề án phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020.
- [3] Bộ Tư pháp (2024), *Báo cáo tổng kết thi hành Luật luật sư*, Hà Nội.
- [4] Học viện Tư pháp Việt Nam (2023), *Báo cáo về các chương trình đào tạo và bồi dưỡng luật sư quốc tế*, Hà Nội.
- [5] Liên đoàn Luật sư Việt Nam (2022), *Báo cáo về tình hình hành nghề và các vấn đề liên quan đến chất lượng dịch vụ pháp lý tại Việt Nam*, Hà Nội.
- [6] Liên đoàn Luật sư Việt Nam (2023), *Báo cáo về công tác đào tạo và bồi dưỡng luật sư*, Hà Nội.
- [7] Liên đoàn Luật sư Việt Nam, *Hội nghị tổng kết năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025*, Hà Nội.
- [8] Luz E. Herrera (2014), *Reinventing the Practice of Law*, Nhà xuất bản American Bar Association, Chicago, Illinois.